TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH Y**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:12/2024/QĐST-DS	*L, ngày 15 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212, điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2024 về Vệc các đương sự thoả thuận được với nhau về Vệc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự số 30/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về Vệc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không V phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Th**

Địa chỉ: Thôn 10 xã Đ- huyện L- tỉnh Y.

Người đại diện theo uỷ quyền: Chị Phạm Thị Đ

Địa chỉ: Thôn 5 xã Đ- huyện L- tỉnh Y.

Bị đơn: Chị **Bùi Thị V**

Địa chỉ: Thôn 9 xã Đ- huyện L- tỉnh Y.

2- Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Bùi Thị V có nghĩa vụ phải trả cho bà Nguyễn Thị Th số tiền **86.000.000đ** *(tám mươi sáu triệu đồng)*;

- Thời hạn trả:

+ Đợt 1: Chậm nhất ngày 30-3-2025 (Dương lịch) trả 43.000.000 đồng;

+ Đợt 2: Chậm nhất ngày 30-6-2025 (Dương lịch) trả nốt 43.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Chị Bùi Thị V nhận chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.150.000đ (*hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*);

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4- Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Phan Duy Đô